TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nguyễn Thị O,** sinh năm 1995;
- **Anh Lý Đình G,** sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã A, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị O và anh Lý Đình G kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 05/9/2014 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện H1, thành phố H (nay là xã A1, thành phố H), đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng khác biệt về lối sống, cách cư xử và quan điểm giải quyết vấn đề, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân dẫn đến cuộc sống gia đình không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả chị O và anh

G vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Lý Đình K sinh ngày 21/5/2015 và cháu Lý Đình K1, sinh ngày 05/09/2016. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu K1 và cháu K cho chị Nguyễn Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 4.000.000 đồng/1 tháng (Bốn triệu đồng/1 tháng).

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không có nợ chung.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị O tự nguyện chịu cả lệ phí sơ thẩm.

[3] Xét thấy chị Nguyễn Thị O và anh Lý Đình G thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và không có nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 11/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị O và anh Lý Đình G.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị O và anh Lý Đình G có hai con chung là cháu Lý Đình K sinh ngày 21/5/2015 và cháu Lý Đình K1, sinh ngày 05/09/2016.

Giao cháu K1 và cháu K cho chị Nguyễn Thị O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K và cháu K1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lý Đình G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu K và cháu K1 với mức cấp dưỡng là 4.000.000 đồng/1 tháng (Bốn triệu đồng/1 tháng). Thời điểm bắt đầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ tháng 09 năm 2025 cho đến khi cháu K và cháu K1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Lý Đình G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị O và anh Lý Đình G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị O tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0003484 ngày 06/8/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Hà Nội. Chị O đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hà Nội;
- UBND xã An Khánh, thành phố Hà Nội (GCNKH số 64/2014 ngày 05/09/2014);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thuý